TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **36**/2019/HS-ST
Ngày: 15/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phan Ngọc Thành**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. **Ông Nguyễn Tấn Xuân**

2. **Bà Huỳnh Thị Châu**

- *Thư ký phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Hải Yến** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:* **Ông Nguyễn Bá Thái** - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 7 năm 2019, tại Hội trường xét xử A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2019/HSST ngày 04 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Phan Công C (Tên gọi khác: T); Giới tính: Nam; Sinh năm 1977, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp N, xã S, thị xã Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh), tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phan Công N (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Nh (sinh năm 1934); Họ tên vợ: Huỳnh Thị Trúc H (sinh năm 1984); Bị cáo có hai người con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011.

- Tiền án: 01 tiền án. Ngày 31/03/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xử phạt 08 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 44/2012/HSST. Ngày 31/3/2018, chấp hành xong hình phạt tù.

- Tiền sự: Không.

- Về nhân thân: Ngày 28/6/2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 20 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giam tại Trại tạm giam B5 của Công an tỉnh Đồng Nai từ ngày 18/3/2019 đến nay.

2. Lê Thanh H; Giới tính: Nam; Sinh năm 1985, tại Đà Nẵng; Nơi ĐKHKTT: Khu phố 2, Phường A, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Ấp L, xã X, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Văn B (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Ng (sinh năm 1954); Bị cáo là con thứ năm trong gia

đình có 06 anh, chị em; Họ tên vợ: Huỳnh Thị Thanh L (sinh năm 1989); Bị cáo có hai người con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất từ ngày 28/02/2019 đến nay.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* *Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày: 08/11/2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp N, xã B, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

(Người đại diện hợp pháp của anh T: Ông Nguyễn Văn Tr - sinh năm: 1973 và bà Lê Thị Nh - sinh năm: 1982)

- Anh Nguyễn Thành Ngh, sinh ngày: 09/02/2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp , xã L, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Chị Lê Thị Quỳnh Nh, sinh năm: 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xã T, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- Anh Võ Thành Đ, sinh năm: 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Công C đã có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 31/08/2018, sau khi chấp hành xong hình phạt tù, Phan Công C trở về địa phương và tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thông qua Nguyễn Ngọc Á (sinh năm 1976, trú tại ấp T, xã B, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai), Lê Thanh H quen biết Phan Công C và biết C mua bán trái phép chất ma túy. Tối ngày 26/02/2019, Lê Thanh H sử dụng điện thoại di động hiệu Vivo gắn sim số 0933294941 gọi điện thoại cho Phan Công C hỏi mua ma túy và C đồng ý. Phạn Công C hẹn Lê Thanh H xuống huyện Trảng Bom để giao ma túy. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Thanh H điều khiển xe mô tô biển số 54K1-3150 đến Giáo xứ Tân Bình (thuộc xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai gặp Phan Công C (C đi xe môtô biển số 72D1-201.78). Tại đây, Lê Thanh H và Phan Công C thực hiện giao dịch mua bán ma túy, H đưa cho C số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) và được C giao 01 túi nilong bên trong có chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy, Lê Thanh H đưa ma túy về nhà trọ tại ấp L, xã X, huyện Thống Nhất, Đồng Nai, đổ vào hộp nhựa, màu trắng và cất dấu tại khu vực bếp của phòng trọ. Tối ngày 27/02/2019, Lê Thanh H lấy một ít ma túy đá đựng vào túi nilong nhỏ và cho Nguyễn Văn T để sử dụng, đồng thời lấy ma túy để chuẩn bị để sử dụng cùng Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành Ngh (sinh năm 2001, trú tại ấp H, xã L, Thống Nhất, Đồng Nai), Lê Thị Quỳnh Nh (sinh năm 2000, trú tại xã L, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp) và Võ Thành Đ (sinh năm 1996, trú tại: ấp H, xã L, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai) thì bị Công an huyện Thống Nhất phát hiện bắt giữ quả tang và thu

giữ tang vật gồm: 01 hộp nhựa chứa tinh thể màu trắng của Lê Thanh H, 01 túi nilong hàn kín chứa tinh thể màu trắng của Nguyễn Văn T, 01 điện thoại di động Vivo.

Đến ngày 18/03/2019, Phan Công C bị Phòng PC04 Công an tỉnh Đồng Nai bắt giữ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy; ngày 20/05/2019, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Phan Công C về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 4 điều 251 Bộ luật Hình sự. Ngày 14/05/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai có Kết luận điều tra số: 1077/KLĐT, chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến VKSND tỉnh Đồng Nai đề nghị truy tố Phan Công C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 4 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Kết luận giám định số 160/PC09-GĐMT ngày 06/03/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định:

- Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu (M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 0,1676, loại Methamphetamin.

- Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M2 được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 2,0349 gam loại Methamphetamin.

Tại bản cáo trạng số 38/CT.VKS-TN ngày 30/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo: Phan Công C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Lê Thanh H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng: khoản 1, Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Công C: Từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

* Áp dụng: điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thanh H: Từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án:

- 0,1295 gam được ký hiệu M1 và 1,9696 gam được ký hiệu M2 còn lại sau giám định chuyển Chi cục thi hành án huyện Thống Nhất tạm giữ, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Vivo, Lê Thanh H sử dụng liên lạc với Phan Công C để mua ma túy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất đã thu giữ, chuyển Chi cục thi hành án huyện Thống Nhất tạm giữ, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu sung công quỹ.

- Đối với xe mô tô biển số 54K1-3150, Lê Thanh H mượn của anh Võ Thành Đ đi mua ma túy nhưng anh Đ không biết Hải sử dụng làm phương tiện phạm tội, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất không thu giữ.

- Đối với điện thoại di động và xe môtô Phan Công C sử dụng làm phương tiện phạm tội đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Buộc bị cáo C phải nộp 2.500.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho bị cáo H.

* Lời nói sau cùng của các bị cáo:

+ Bị cáo Phan Công C: Không có gì để nói.

+ Bị cáo Lê Thanh H: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Công C và Lê Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng số 38/CT.VKS-TN ngày 04/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đã truy tố, đủ cơ sở kết luận: Thông qua Nguyễn Ngọc Á, Lê Thanh H quen biết Phan Công C và biết C mua bán trái phép chất ma túy nên H đã sử dụng điện thoại liên lạc với C để mua ma túy về sử dụng và C đồng ý. Vào ngày 26/02/2019, tại xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Phan Công C đã có hành vi bán 2.2025 gam, loại: Methamphetamine cho Lê Thanh H với giá 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, ngày 27/02/2019, Lê Thanh H mang ma túy về phòng trọ (thuộc ấp L, xã X, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai) cất dấu để sử dụng dần.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Lê Thanh H lấy 0,1676 gam ma túy loại Methamphetamin đựng vào túi nilong nhỏ và cho Nguyễn Văn T để sử dụng, đồng thời chuẩn bị ma túy để cùng Nguyễn Thành Ngh, Lê Thị Quỳnh Nh và Võ Thành Đ sử dụng thì bị Công an huyện Thống Nhất phát hiện bắt giữ quả tang và thu giữ tang vật gồm: 01 hộp nhựa chứa tinh thể màu trắng của Lê Thanh H, 01 túi nilong hàn kín chứa tinh thể màu trắng của Nguyễn Văn T, 01 điện thoại di động Vivo.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận các bị cáo Phan Công C phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" và Lê Thanh H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phan Công C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Thanh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ chính xác, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần. Tội phạm ma túy còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nên Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma

túy.

Bị cáo C là người trực tiếp bán ma túy cho bị cáo H. Bị cáo H mua ma túy của bị cáo C nhằm mục đích tàng trữ để sử dụng, không nhằm mục đích bán cho các đối tượng khác. Khối lượng ma túy mà các bị cáo mua bán, tàng trữ là 0,1676 gam và 2,0349 gam loại Methamphetamin. Xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Bị cáo C:

+ Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được được quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét khi lượng hình.

+ Tình tiết tăng nặng: Bị cáo C có 01 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương không cố gắng trở thành công dân có ích cho xã hội mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo C.

- Bị cáo H: Không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được được quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét khi lượng hình.

Ngoài ra, bị cáo H có con nhỏ (sinh năm 2014), gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó, cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H.

[5] Biện pháp tư pháp:

- 0,1295 gam được ký hiệu M1 và 1,9696 gam được ký hiệu M2 còn lại sau giám định chuyển Chi cục thi hành án huyện Thống Nhất tạm giữ, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Vivo, Lê Thanh H sử dụng liên lạc với Phan Công C để mua ma túy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất đã thu giữ, chuyển Chi cục thi hành án huyện Thống Nhất tạm giữ, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu sung công quỹ.

- Đối với xe mô tô biển số 54K1-3150, Lê Thanh H mượn của anh Võ Thành Đ đi mua ma túy nhưng anh Đ không biết H sử dụng làm phương tiện phạm tội, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất không thu giữ.

- Đối với điện thoại di động và xe môtô Phan Công C sử dụng làm phương tiện phạm tội đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai xử lý ở một vụ án khác.

- Buộc bị cáo C phải nộp 2.500.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho bị cáo H.

[6] Các đối tượng Nguyễn Thành Ngh, Lê Thị Quỳnh Nh, Võ Thành Đ, quá trình điều tra xác định có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Nguyễn Văn T (sinh ngày 08/11/2003) có hành vi có dấu hiệu phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma

túy" tuy nhiên T chưa đủ tuổi truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Thống Nhất ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thành Ngh, Lê Thị Quỳnh Nh, Võ Thành Đ, Nguyễn Văn T theo quy định tại Nghị định 167/2013/NĐ-CP.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Công C phạm tội **"Mua bán trái phép chất ma túy"**; bị cáo Lê Thanh H phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"**

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

1. Xử phạt: Bị cáo **Phan Công C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2019.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự;

2. Xử phạt: Bị cáo **Lê Thanh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2019.

3. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền thu lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo Phan Công C phải nộp số tiền trên.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng còn lại sau giám định là 0,1295 gam và 1,9696 gam.

- Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động Vivo, Lê Thanh H sử dụng liên lạc với Phan Công C để mua ma túy là công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/5/2019)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Công an huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Các bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Phan Ngọc Thành